

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HÀ ĐÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Bản án số: 345/2021/HSST
Ngày: 30/12/2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Trọng Hiền

Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Thủy

: bà Tụ Thị Kim Dung

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: bà Nguyễn Thị Giao Linh - Cán bộ tòa án

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân quận Hà Đông: bà Buri Thị Thụy Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án Nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 336/2021/HSST ngày 29/11/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 361/2021/QĐXX – TA ngày 17 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

1. NGUYỄN THỊ M, sinh năm 1961; HKTT và trú tại: tổ dân phố X, phường C, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo, đảng phái: không; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 6/10; Con ông Nguyễn Văn G và bà Nguyễn Thị B (đã chết); Chồng là Đỗ Văn H, sinh năm 1957; Có 02 con lớn sinh năm 1983, nhỏ sinh năm 1987; Tiền án tiền sự: không;

Bị cáo được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa;

2. Người bị hại: bà Nguyễn Thị N, SN 1940 (có đơn xin xử vắng mặt).
Trú tại: tổ dân phố Z, phường V, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội;

3. Người làm chứng:

- Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Thú tại: tổ dân phố X, phường X, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội;

- Anh Đỗ Đại V, sinh năm 1972 (vắng mặt).

Trú tại: tổ dân phố C, phường A, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội;

- Ông Đỗ Văn C, sinh năm 1960 (vắng mặt).

Trú tại: tổ dân phố V, phường Z, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị M và bà Nguyễn Thị N là hàng xóm của nhau và cùng bán hàng vỉa hè gần nhà mình.

Khoảng 16 giờ ngày 24/3/2018, bà N đang rón quán nước tại vỉa hè trước cửa nhà đa năng, tổ dân phố Độc Lập, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội (sát với vị trí bán hàng của M, ranh giới phân chia là cột điện ở vỉa hè). Trước đó M để túi rác ở chân cột điện, nên khi bà N ra quét rón nhìn thấy túi rác, thì bà N đứng ở dưới lòng đường, cách mép vỉa hè khoảng 30 cm và cầm túi rác để sang phía bán hàng của M và nói “chỗ này là chỗ để rác của mày à”. Thấy vậy, M đi xuống lòng đường đứng đối diện cách bà N khoảng 1 m và cầm túi rác ném về phía bà N làm túi rác bung ra. Bà N vơ rác vào túi rồi ném về phía mặt M. Thấy vậy, M vung hai tay lên đẩy túi rác chạm vào bà N, làm bà N lùi lại bị ngã ngồi đập phần mông xuống lòng đường, gần mép vỉa hè. Bà N kêu đau và được mọi người đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện quân y 103 từ ngày 24/3/2018 đến ngày 03/4/2018. Hậu quả bà Nguyễn Thị N bị thương tích gây kín cổ xương đùi phải, phải phẫu thuật thay khớp háng.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1928/C09-TT1 ngày 05/4/2018 và bản kết luận giám định bổ sung số 869/TTPY ngày 24/9/2018 của trung tâm pháp y – sở y tế thành phố Hà Nội, xác định:

- Vết mổ mặt ngoài 1/3 trên đùi phải và mông bên phải kích thước (15 x 0,1)cm còn chỉ khô.

- Cảm giác và vận động bàn ngón chân phải trong giới hạn bình thường;
- Hạn chế vận động khớp háng;
- Không giới loạn cơ tròn, không rối loạn và mất cảm giác chi dưới bên phải;
- Căn cứ vào các kết quả nghiên cứu hồ sơ, khám giám định và các xét nghiệm.

Căn cứ thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong Giám định pháp y, Giám định pháp y tâm thần của Bộ y tế.

Kết luận:

- Sẹo vết mổ 08%
- Gãy cổ xương đùi phải đã phẫu thuật khớp háng nhân tạo 35%
- Nhiều khả năng thương tích do va đập với vật tày gây nên;
- Tỷ lệ tổn hại sức khỏe 40% tính theo phương pháp cộng lùi;

- Trên phim Xquang khung chậu ngày 24/3/2018 của bà N chụp tại bệnh viện Quân y 103 thấy hình ảnh gãy cổ xương đùi, hai đầu gãy cắm vào nhau không có di lệch, như vậy khả năng do lực tác động ngang vùng hông (máu chuyển lớn) xương đùi (đập trực tiếp hoặc ngã nghiêm).

Vụ án đã được điều tra, truy tố, xét xử, tại bản án hình sự sơ thẩm số 146/2020/HSST ngày 21/8/2020, Tòa án nhân dân quận Hà Đông, quyết định: áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 36; điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Thị M 12 tháng cải tạo không giam giữ, về tội “Vô ý gây thương tích”.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Nguyễn Thị M kháng cáo. Tại bản án hình sự phúc thẩm số 935/2020/HSPT ngày 04/12/2020, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, quyết định: Hủy một phần bản án hình sự sơ thẩm số 146/2020/HSST ngày 21/8/2020 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, để xét xử lại về tội danh và hình phạt đối với Nguyễn Thị M.

Quá trình điều tra bổ sung, không phát sinh gì mới làm thay đổi tình tiết vụ án. Tuy nhiên hành vi dùng tay đỡ đẩy túi rác chạm vào người bà N làm bà N ngã ngồi xuống lòng đường đã cấu thành tội Cố ý gây thương tích.

Tại cảo trạng số 340/CT-VSK-HĐ ngày 29/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố bị cáo Nguyễn Thị M, về tội *Cố ý gây thương tích*, theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Nguyễn Thị M từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Về trách nhiệm dân sự các bên đã thỏa thuận giải quyết với nhau xong.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ N diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại cơ quan điều tra cũng như trước phiên tòa: bị cáo đã khai nhận N bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung trên.

Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, hoàn N phù hợp với các bản ảnh, giấy ra viện, trích sao hồ sơ bệnh án, bản kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cở kh,c có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận: khoảng 16 giờ ngày 24/3/2018, tại khu vực vỉa hè trước cửa nhà đa năng, tổ dân phố Độc Lập, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Mâu thuẫn từ việc vứt rác sang vị trí bán hàng của nhau giữa bà Nguyễn Thị N với Nguyễn Thị M. Hai bên nhặt, cầm túi rác vứt qua, vứt lại nhiều lần sang nhau. Khi bà N cầm túi rác vứt về phía M, M dùng hai tay đẩy túi rác chạm vào người bà N, bà N lùi lại ngã ngồi xuống lòng đường gần mép vỉa hè. Bà N phải đi điều trị tại Bệnh viện quân y 103 từ ngày 24/3/2018 đến ngày 03/4/2018. Hậu quả bà Nguyễn Thị N bị thương tích gây kín cổ xương đùi phải, phải phẫu thuật thay khớp háng, tổn thương cơ thể 40%.

Hành vi trên của Nguyễn Thị M là phạm tội Cố ý gây thương tích. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố bị cáo với tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm gây thiệt hại về sức khỏe cho người khác, gây mất trật tự trị an an N xã hội. Cần có hình phạt tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét: bị cáo tuổi đã cao và chưa có tiền án tiền sự, tại cơ quan điều tra cũng như trước phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối c. Đã bồi thường khắc phục hậu quả xong, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện, cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã bồi thường cho bà Nguyễn Thị N 10.000.000 đồng, bà N không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy có sự tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật, nên không cần đưa ra xem xét lại.

Về hành vi quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận thấy: quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị M phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Nguyễn Thị M 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Nguyễn Thị M cho UBND phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới, thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 bộ luật hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2, Bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa cãi quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND TP Hà Nội
- VKS quận Hà Đông
- Các đương sự
- Bị cáo
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Trọng Hiền

